

Số: /BC-UBND

Chiên Đàn, ngày tháng năm 2025

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh giai đoạn 2026-2030**

## **I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH 5 NĂM 2021-2025**

### **1. Bối cảnh triển khai thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025**

Trong giai đoạn 2021-2025, xã Chiên Đàn (trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số các xã Tam Thái, Tam Đàn và thị trấn Phú Thịnh) đã triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh chịu sự tác động mạnh mẽ của thiên tai, thời tiết diễn biến bất thường, dịch bệnh, nhiều vấn đề rất mới, chưa có tiền lệ phát sinh, đặc biệt là đại dịch Covid-19 và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp với nhiều thay đổi về cơ chế, chính sách, phân cấp, phân quyền cho cấp xã nhưng dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền, phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội, sự đóng góp tích cực của toàn dân đã góp phần thực hiện đạt mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 đề ra.

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, UBND xã đã kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức<sup>1</sup>; ban hành quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan thuộc UBND xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên UBND xã bảo đảm nhanh chóng ổn định, đi vào hoạt động theo quy định. UBND xã đã rà soát chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2026-2030 để hoàn thiện nội dung văn kiện trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

### **2. Về kết quả thực hiện trên các lĩnh vực**

#### **a) Về phát triển kinh tế**

Kinh tế giữ tốc độ tăng trưởng khá và ổn định. Cơ cấu kinh tế của xã chuyển dịch tích cực: Ngành nông nghiệp: 16,11%; công nghiệp - xây dựng: 38,60%; thương mại - dịch vụ: 45,27%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 64.000.000 đồng/người/năm.

#### **- Lĩnh vực xây dựng nông thôn mới và sản xuất nông nghiệp**

Tập trung thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh; các tiêu chí xã nông thôn mới được duy trì và nâng cao chất lượng. Xây dựng xã Tam Thái đạt chuẩn NTM nâng cao, đã đạt 10

<sup>1</sup> Thành lập các phòng, đơn vị thuộc UBND xã; bổ nhiệm các chức danh trưởng, phó các cơ quan, đơn vị đảm bảo số lượng theo quy định, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

thôn NTM kiểu mẫu theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Chỉ đạo xử lý công tác quyết toán, giải ngân các công trình XDCB tồn đọng trong NTM; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch NTM giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030. Vai trò của Nhân dân trong công cuộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ngày càng được phát huy, tạo sức lan tỏa lớn trong nhân dân và được nhân dân đồng tình hưởng ứng triển khai thực hiện, đem lại kết quả tích cực. Tổng nguồn vốn huy động xây dựng xã nông thôn mới trong thời gian qua đạt 58,562 tỷ đồng<sup>2</sup>, trong đó huy động đóng góp từ Nhân dân và các nguồn lồng ghép khác 10,983 tỷ đồng.

Sản xuất nông nghiệp cơ bản ổn định, diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng được duy trì. Ngành chăn nuôi tiếp tục được giữ vững ổn định, tổng đàn gia súc, gia cầm được duy trì ổn định và phát triển qua các năm<sup>3</sup>, các mô hình chăn nuôi từng bước được nhân rộng, có mô hình đạt doanh thu trên 01 tỷ đồng/năm<sup>4</sup>. Công tác phòng, chống dịch bệnh được tập trung kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý các ổ dịch, không để dịch phát sinh trên diện rộng. Triển khai tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, vật nuôi được thực hiện đảm bảo. Thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; triển khai các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng. Phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý lâm sản trên địa bàn. Phát triển sản xuất kinh tế vườn, kinh tế trang trại được tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các cơ chế hỗ trợ phát triển cải tạo vườn theo nghị quyết<sup>5</sup>, số lượng vườn đã được cải tạo, chỉnh trang được nâng lên<sup>6</sup>, trên 04 trang trại đạt tiêu chí doanh thu và diện tích. Tập trung xây dựng vùng sản xuất tập trung gắn với đẩy mạnh liên doanh, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm gắn với xây dựng thương hiệu một số nông sản có thế mạnh<sup>7</sup>. Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm với 08 sản phẩm của 3 chủ thể đã được đánh giá phân hạng đạt 3 sao<sup>8</sup>. Tiếp tục duy trì hoạt động các hợp tác xã. Kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển nông

<sup>2</sup> Trong đó vốn TW: 9,144.5 tỷ đồng; tỉnh: 16,575.5 tỷ đồng; huyện: 16,632.7 tỷ đồng; xã: 5,057 tỷ đồng.

<sup>3</sup> Hiện nay, tổng đàn trâu bò 4.150 con, tổng đàn lợn 6.200 con (đàn lợn có xu hướng giảm mạnh do dịch bệnh), tổng đàn gia cầm 206.700 con

<sup>4</sup> Mô hình nuôi heo siêu nạc, gà lấy thịt và lấy trứng, Bò 3B, nầm bào ngư, thỏ thị, ốc bươu đen, dưa hấu, dâu tây...

<sup>5</sup> Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh về Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; về đầu tư các công trình thủy lợi theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam quy định chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025, nguồn kinh phí đất lúa và nguồn NTM, Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh...

<sup>6</sup> Hiện có khoản trên 1.152 vườn đang thực hiện cải tạo; số vườn chưa được cải tạo còn trên 390 vườn.

<sup>7</sup> Xây dựng vùng sản xuất lúa giống hàng hóa, lúa chất lượng cao tại xã Tam Đàn, Tam Thái, Tam Vinh, Phú Thịnh

<sup>8</sup> (1) Công ty TNHH Triết Minh: MITRI TEA Trà sâm Ngọc Linh (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), MITRI TEA Nấm Lim Xanh (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), TPBS Thạch sâm Ngọc Linh Trimico, Rượu sâm Ngọc Linh, Trà Sâm Ngọc Linh Trimico, Trà Nấm Lim Xanh; (2) Hộ kinh doanh Phan Văn Thiệp: Chả bò da cuộn Thiệp Diêm; (3) HKD Cơ sở sản xuất Mỳ gạo Hồng Nga: Mỳ gạo Hồng Nga.

ng nghiệp tiếp tục được đầu tư hoàn thiện cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp nông thôn<sup>9</sup>. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được chú trọng, chủ động triển khai tốt Phương án ứng phó với bão, mưa lớn, tập trung khắc phục kịp thời ảnh hưởng của thiên tai; nhanh chóng ổn định đời sống và sản xuất của nhân dân sau thiên tai.

**- Lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ**

Hoạt động sản xuất, công nghiệp, thương mại và dịch vụ trên địa bàn xã duy trì phát triển ổn định. Đề xuất cấp trên thống nhất cho phép quy hoạch mở rộng cụm CN Đồi 30; tiếp tục đầu tư hạ tầng cụm CN Chợ Lò; thực hiện thủ tục thành lập cụm CN Hòa Bình. Đến nay, toàn xã có 04 cụm công nghiệp đang hoạt động<sup>10</sup> với 26 dự án (trong đó 15 dự án đã đi vào hoạt động và 11 dự án đang thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng). Hiện có hơn 1984 hộ kinh doanh, cơ sở tiểu thủ công nghiệp, thu hút khoảng 2745 lao động. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ngoài cụm tăng qua các năm và hoạt động ổn định, giải quyết việc làm cho người dân lao động tại địa phương. Xây dựng phương án quản lý và tập trung rà soát, kiểm tra hoạt động các chợ, đặc biệt về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy và an ninh trật tự tại các chợ; Hạ tầng chợ được nâng cấp, sửa chữa, nhất là chợ tại Chợ Phú Thịnh, thu hút đầu tư xây dựng khu phố chợ Chiên Đàn, đến nay đã hoàn thành và dự kiến đưa vào hoạt động trước tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, với khoảng 699 cơ sở kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác quản lý các cụm công nghiệp; rà soát, kiến nghị thành phố đầu tư hệ thống xử lý nước thải, phòng cháy chữa cháy tại các cụm công nghiệp và giải quyết các tồn tại liên quan đến công tác hoạt động, kiến nghị bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư mương thoát nước tại cụm Công nghiệp Đồi 30; triển khai kế hoạch quản lý, chỉnh trang môi trường, hành lang giao thông tại Cụm công nghiệp Tam Đàn; phối hợp kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng ô nhiễm môi trường tại các dự án trong Cụm công nghiệp Chợ Lò.

Chú trọng thực hiện hoạt động thu hút đầu tư: rà soát và từng bước tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Nhà máy sản xuất thiết bị điện chiếu sáng. Hướng dẫn, giải quyết các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư tại Cụm công nghiệp Chợ Lò như: chỉnh lý, thu hồi phần diện tích đất không sử dụng của Công ty CP May Hòa Thọ – Phú Ninh; thực hiện thủ tục cho thuê đất đối với dự án Nhà máy sản xuất bao bì carton và các sản phẩm bằng giấy đựng thực phẩm của Công ty TNHH The Like. Trình thành phố phê duyệt mở đất san lấp khu vực núi ông Hòe và núi Hòn Dền. Đôn đốc triển khai hoàn chỉnh hạ tầng Khu dân cư nhà ở thương mại Chòi Sừng; hoàn thiện hồ sơ đề xuất Thành phố về dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Tây Yên; phối hợp

---

<sup>9</sup> Đã đầu tư kênh mương loại III và kênh mương nội đồng; tranh thủ các nguồn lực đầu tư nâng cấp các công trình thủy lợi nhỏ với tổng kinh phí trên 10 tỷ đồng

<sup>10</sup> Cụm công nghiệp Đồi 30, Cụm Công nghiệp Tam Đàn, Cụm công nghiệp Chợ Lò, Cụm công nghiệp Hòa Bình

hoàn chỉnh chủ trương đầu tư khu dân cư nhà ở thương mại Vạn Long. Xúc tiến đầu tư khu nghĩa trang vĩnh hằng Tam Vinh...

## **b) Về công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, tài nguyên môi trường**

### *- Công tác quy hoạch*

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được quan tâm đúng mức; đã kịp thời rà soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến 2030; hoàn thành quy hoạch chung xây dựng xã Tam Đàn đến năm 2030 và công bố rộng rãi để triển khai các đề án phát triển kinh tế - xã hội dài hạn. Tập trung thực hiện quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, phân công cán bộ thường xuyên nắm địa bàn, theo dõi tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh. Xây dựng kế hoạch trình Thành phố cho chủ trương về việc lập quy hoạch chung trên địa bàn xã. Triển khai ra quân giải phóng hành lang giao thông, dọn dẹp vệ sinh môi trường trên địa bàn xã.

### *- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản*

Tranh thủ nguồn lực đầu tư và phối hợp đầu tư hoàn thành nhiều công trình xây dựng cơ bản như: Quốc lộ 40B, khu chợ và khu phố chợ Chiên Đàn, các tuyến ĐH qua địa bàn xã, nâng cấp các tuyến giao thông nông thôn, các tuyến kênh mương thủy lợi và nhiều công trình dân sinh, phúc lợi trên các lĩnh vực như văn hóa, y tế, giáo dục (giai đoạn 2021-2025 xã Chiên Đàn đầu tư 168 danh mục công trình với tổng kế hoạch vốn là 103,381 tỷ đồng. Trong đó, công trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM: 40 công trình với tổng vốn là 26,172 tỷ đồng, công trình thực hiện Nghị quyết HĐND các cấp: 128 công trình với tổng kế hoạch vốn là 77,209 tỷ đồng). Các dự án được đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã.

Phối hợp triển khai công tác giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm như nâng cấp mở rộng quốc lộ 40B, dự án liên kết vùng miền trung, tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam và một số dự án phục vụ dân sinh như đường ĐH12, đường vào làng Hòa Bình, Tiểu hoa viên thị trấn Phú Thịnh, Vệt dân cư, tái định cư và thương mại dịch vụ đường số 4 (nút G30 đi khu kháng chiến Hạ Lào)...

### *- Công tác tài nguyên môi trường*

Thực hiện tốt quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; kiểm tra chấn chỉnh xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là tình trạng khai thác khoáng sản trái phép tại suối La Ngà. Thực hiện phương án thu gom và xử lý rác thải rắn đạt 100% . Tỷ lệ phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn đạt trên 60%; 100% chất thải rắn nguy hại về y tế và đồng ruộng được thu gom, vận chuyển và xử lý; rà soát, củng cố, kiện toàn đội thu gom rác thải của các thôn, bố trí tăng cường các trang thiết bị phục vụ công tác thu gom; thường xuyên kiểm tra, xử lý việc thu gom rác thải tại các khu vực tập kết rác tập trung.

Thực hiện tốt chính sách về đất đai, tài nguyên, môi trường; tập trung xử lý các vướng mắc trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hạn chế phát sinh mới. Tiếp tục triển khai dự án xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn xã. Triển khai Chiến dịch “90 ngày đêm làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai” trên địa bàn xã bảo đảm đúng quy định. Thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân đảm bảo quy định.

### **c) Lĩnh vực Tài chính-Kế hoạch**

Công tác quản lý, điều hành ngân sách được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; đặc biệt ưu tiên trả nợ đọng xây dựng các công trình nông thôn mới; chỉ đạo xử lý hoàn trả sau kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước trên lĩnh vực tài chính, ngân sách.

Thu ngân sách hằng năm đạt chỉ tiêu giao (thu ngân sách tại địa phương tăng bình quân hằng năm 10%), đảm bảo cân đối thu chi gắn thực hiện hiệu quả các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động, quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước; Tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách và thu các quỹ vượt chỉ tiêu giao, cơ bản bảo đảm nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hoạt động của hệ thống chính trị.

Công tác điều hành chi ngân sách được thực hiện đúng quy định pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng mục đích. Chế độ trách nhiệm và vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý ngân sách, tài sản công từng bước được nâng lên. Công tác quản lý và sử dụng tài sản công được chú trọng, nhất là sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp đã thực hiện rà soát, thống kê quản lý tốt hiện trạng toàn bộ tài sản được nhận bàn giao, có phương án phân bổ, sử dụng tiết kiệm, phát huy hiệu quả của tài sản; đối với các tài sản liên quan đến trụ sở công đôi dư, lập phương án báo cáo về Thành phố để hướng dẫn xử lý theo quy định.

### **d) Tình hình thực hiện các mục tiêu lĩnh vực văn hóa - xã hội**

#### *- Về giáo dục và đào tạo*

Cơ sở vật chất trường học tiếp tục được đầu tư, trang thiết bị dạy học và bố trí đội ngũ giáo viên đảm bảo; chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn đều có chuyển biến tích cực; hằng năm tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100% và tốt nghiệp THCS, THPT đạt trên 99%; số lượng học sinh giỏi các cấp tăng đều hàng năm; duy trì đạt chuẩn quốc gia ở các trường; phổ cập giáo dục đạt mức độ 3. Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Công tác khuyến học, khuyến tài được đẩy mạnh<sup>11</sup>. Quản lý tốt hoạt động bán trú, các cơ sở giáo dục ngoài công lập và hoạt động dạy thêm, học thêm.

#### *- Công tác Lao động - Thương binh và Xã hội*

Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng BTXH đảm bảo đúng quy định. Tổ chức các hoạt động đền

<sup>11</sup> Với 8.000 lượt học sinh được khen thưởng, tổng kinh phí trên 02 tỷ đồng.

ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn nhân kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng kịp thời, đúng quy định. Hoàn thành hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Nghị quyết 15, 13 của HĐND tỉnh, Quyết định 21 của Thủ tướng Chính phủ. Hỗ trợ xây dựng mộ liệt sĩ và mộ Bà Mẹ Việt Nam anh hùng theo kế hoạch<sup>12</sup>. Kịp thời tổ chức thăm, tặng quà, trợ cấp đối với các đối tượng khó khăn trên địa bàn. Công tác giảm nghèo được tập trung, giảm còn 108 hộ (tỷ lệ 1,38%), hộ cận nghèo còn 78 hộ (tỷ lệ 0,9%). Tổ chức truyền thông chính sách hỗ trợ công tác xuất khẩu lao động (toàn xã có 20 lao động đi làm việc có thời hạn tại nước ngoài). Công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội được chú trọng.

*- Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình*

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân đạt kết quả tốt, chương trình tiêm chủng mở rộng thực hiện đảm bảo; thực hiện hiệu quả các chương trình quốc gia về y tế, dân số. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, đảm bảo quy định, hướng dẫn của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn, đảm bảo yêu cầu trong từng giai đoạn, đồng thời đã thực hiện tốt chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid – 19. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm. Vận động nhân dân cài đặt sổ khám chữa bệnh điện tử, tham gia bảo hiểm y tế (tỷ lệ BHYT toàn dân đạt 99,48%). Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, hành nghề y, dược ngoài công lập.

*- Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh- Truyền hình*

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được phát huy, tích cực giữ gìn các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Nhiều công trình văn hóa được đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp như nhà thi đấu xã, sân bóng chuyền, cầu lông, bóng đá, hồ bơi, sân vận động xã và các thiết chế tại nhà văn hóa, khu thể thao, khu vui chơi trẻ em ở 17 thôn trên địa bàn đã từng bước được đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho sự phát triển các hoạt động văn hóa. Các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy<sup>13</sup>. Duy trì tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ trên địa bàn. Tích cực thực hiện xây dựng nếp sống văn minh, thanh lịch thông qua tổ chức lễ hội, việc cưới, việc tang, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa. Thực hiện đảm bảo công tác trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ, sự kiện trọng đại của đất nước, quê hương

Phong trào luyện tập thể dục thể thao hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” ngày càng được duy trì, phát triển rộng khắp theo hướng tự giác được đông đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng

<sup>12</sup> Đến nay đã xây dựng hoàn thành và giải ngân 176/226 mộ

<sup>13</sup> Lễ hội Đình Chiên Đàn, hô hát Bài Chòi được bảo tồn, phục dựng và duy trì tổ chức thường niên;

tham gia; hoạt động thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh, đa dạng hóa góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Công tác phát thanh, truyền thanh luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của xã, tuyên truyền kịp thời, có hiệu quả các sự kiện, hoạt động chính trị của xã. Triển khai nhiều đợt cao điểm tuyên truyền, hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2, tích hợp bảo hiểm y tế, nhận hỗ trợ qua hệ thống An sinh xã hội vào ứng dụng VneID...Đầu tư mới và nâng cấp, sửa chữa các cụm loa truyền thanh, điểm tuyên truyền trên địa bàn xã để đáp ứng nhu cầu thông tin, tuyên truyền.

**e) Công tác quốc phòng quân sự địa phương, an ninh, nội vụ, nội chính, đối ngoại, dân tộc, cải cách hành chính, chuyển đổi số**

*- Công tác quốc phòng, an ninh*

Tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản của Đảng và Nhà nước về thực hiện đường lối quốc phòng, an ninh, chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới<sup>14</sup>. Lực lượng dân quân tự vệ được củng cố về tổ chức và chất lượng<sup>15</sup>. Công tác giao quân hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu giao; nhiều năm liền đạt chuẩn vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đảm bảo an ninh trên các lĩnh vực văn hóa- tư tưởng, kinh tế, an ninh mạng... Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai có chiều sâu, huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị. Nhiều mô hình, chuyên đề, phong trào được triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn từng bước được nâng cao; việc thực hiện Đề án số 06 của Chính phủ đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần nâng cao công tác cải cách hành chính trên địa bàn. Công tác phối hợp Công an và Quân sự theo Nghị định 03 của Chính Phủ và phối hợp với các đơn vị đóng chân trên địa bàn xã được tăng cường. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được tập trung thực hiện hiệu quả.

*- Công tác nội vụ, nội chính, đối ngoại, dân tộc*

Kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức<sup>16</sup>; ban hành quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan thuộc UBND xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên UBND xã bảo đảm nhanh chóng ổn định, đi vào hoạt động theo quy định. Thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền trên các lĩnh vực đảm bảo theo các Nghị định Chính phủ và sự phân cấp, ủy quyền của

<sup>14</sup> Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2018 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành TW Đảng khoá XIII; Nghị định số 21/2019/NĐ-CP của Chính phủ về “Khu vực phòng thủ; Chỉ thị số 22-CT/HU, ngày 19/10/2021 của BTV Huyện uỷ Phú Ninh về tiếp tục lãnh đạo nâng cao chất lượng xây dựng KVPT huyện trong tình hình mới

<sup>15</sup> Công tác giao quân hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu giao.

<sup>16</sup> Thành lập các phòng, đơn vị thuộc UBND xã; bổ nhiệm các chức danh trưởng, phó các cơ quan, đơn vị đảm bảo số lượng theo quy định, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Thành phố. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân; thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; tuân thủ nghiêm thứ bậc và kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ; tập trung nghiên cứu, tham mưu giải quyết dứt điểm công việc đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thành lập Ủy ban bầu cử, ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cụ thể liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026–2031.

Làm tốt công tác phối hợp với các đơn vị ngành dọc đóng chân trên địa bàn xã: cử đại diện có mặt khi Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ, chứng kiến việc định giá khi Hội đồng định giá tiến hành định giá; Phối hợp với cơ quan Thi hành án thực hiện thông báo, niêm yết công khai các quyết định của cơ quan thi hành án; hỗ trợ xác minh về tài sản, thu nhập, nơi cư trú, nơi làm việc của người phải thi hành án trên địa bàn xã; phối hợp tốt với các đơn vị lực lượng vũ trang trong thực hiện giải phóng hành lang giao thông, bảo vệ môi trường, nhất là trong công tác khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được tập trung thực hiện, thường xuyên nắm tình hình các điểm có nguy cơ phát sinh điểm nóng trên địa bàn. Rà soát, kiểm tra tập trung thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán. Công tác tư pháp, hộ tịch, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được chú trọng, đạt nhiều kết quả. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện nghiêm túc.

Công tác tôn giáo trên địa bàn được chú trọng, các tôn giáo được tạo điều kiện thuận lợi, tổ chức hoạt động theo quy định của pháp luật, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Làm tốt công tác theo dõi, nắm tình hình hoạt động của các cơ sở tôn giáo trên địa bàn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm; tổ chức các hoạt động thăm hỏi tại các chùa nhân dịp Lễ Vu lan. Công tác dân tộc, kết nghĩa, đối ngoại được tập trung thực hiện, triển khai hỗ trợ các nội dung theo chương trình kết nghĩa năm 2025 cho xã Trà Liên.

*- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số*

Tập trung thực hiện công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số. Các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính của xã tăng lên hàng năm. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, xác định giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã khảo sát, nâng cấp cơ sở vật chất tại Trung tâm Hành chính công và bố trí cán bộ có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh

nghiệm để tiếp nhận, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính cho Nhân dân; tập trung giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thông qua dịch vụ công trực tuyến, giải quyết đúng và trước hạn 4.231/4.302 hồ sơ (đạt 98,36%), hồ sơ nộp qua dịch vụ công trực tuyến 96,84%, thanh toán trực tuyến đạt 95% trên các lĩnh vực<sup>17</sup>. Nhờ đó kết quả giải quyết thủ tục hành chính của xã luôn được xếp ở vị thứ cao của thành phố<sup>18</sup>.

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia<sup>19</sup>, đã triển khai đồng bộ kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành: 100% cán bộ, công chức được trang bị tài khoản thư điện tử công vụ và thường xuyên sử dụng trong trao đổi công việc. Hệ thống máy tính, thiết bị văn phòng được kết nối Internet tốc độ cao, bảo đảm phục vụ công tác chuyên môn. Các phần mềm quản lý chuyên ngành (tài chính – kế toán, hộ tịch, địa chính, văn hóa – xã hội...) được khai thác, sử dụng hiệu quả, từng bước hình thành môi trường làm việc điện tử. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành được sử dụng thống nhất từ UBND xã đến các phòng, đơn vị chuyên môn, 100% văn bản đến và đi đều được xử lý trên môi trường điện tử, hạn chế tối đa văn bản giấy. Xây dựng Trang thông tin điện tử của xã, Trang fanpage, Zalo OA nhịp sống Chiên Đàn... để cập nhật kịp thời các tin tức, thông báo, văn bản chỉ đạo điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin. củng cố, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin, mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao, kết nối WAN; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến được vận hành ổn định, bảo đảm kết nối đầy đủ các cuộc họp với cấp trên, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại. Thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đạt 93.5% (3401/3637 đối tượng).

*\* Đánh giá chung: Trong 5 năm qua, mặc dù thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh nhưng UBND xã đã tập trung triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch đề ra và đạt được nhiều kết quả: Kinh tế tăng trưởng khá, ổn định và chuyển*

<sup>17</sup> Hồ sơ phát sinh trên hệ thống: 4.302 hồ sơ trên các lĩnh vực, trong đó hồ sơ trực tuyến 4.166 hồ sơ (tỷ lệ 96,84 %), hồ sơ trực tiếp 136 hồ sơ; Hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến một phần 2.818 hồ sơ (trực tuyến 2.794 hồ sơ, tỷ lệ 99.14 %, trực tiếp: 24 hồ sơ), toàn trình: 1.508 hồ sơ (trực tuyến 1.397 hồ sơ, tỷ lệ: 92,63%, trực tiếp: 115 hồ sơ).

<sup>18</sup> Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết Thủ tục hành chính xếp vị thứ 10/93; Điểm chất lượng quản trị công xếp vị thứ 22/93; Điểm công khai minh bạch xếp 30/93; điểm dịch vụ trực tuyến xếp 16/93; điểm số hóa hồ sơ xếp 40/93; điểm tiên độ giải quyết xếp 21/93.

<sup>19</sup> Ban hành Quyết định 88/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Quyết định 172/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của UBND xã thành lập tổ công nghệ số cộng đồng, Kế hoạch truyền thông chuyển đổi số; Kế hoạch 22/KH-UBND ngày 13/8/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Kế hoạch số 01-KH/BCĐ của BCĐ thành phố; kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch hành động số 309-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã; kế hoạch triển khai hoạt động của Tổ hỗ trợ tại các xã Tam Thái, Tam Đan, Tam Vinh (trước đây); Kế hoạch 09/KH-UBND triển khai phong trào "Bình dân học vụ số"; Phương án 04/PA-UBND ngày 25/8/2025 Phương án, kịch bản hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp; Kế hoạch 103/KH-UBND ngày 03/11/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 21-KH/ĐU ngày 10/9/2025 của Đảng ủy xã về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

*dịch theo hướng tích cực; Thu ngân sách đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; Cơ sở hạ tầng được tập trung đầu tư hoàn thiện; Thu nhập bình quân đầu người đạt 64.000.000 đồng/người/năm; Chính sách, an sinh xã hội tiếp tục thực hiện tốt; Đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên; công tác phòng chống dịch bệnh được tập trung; Kịp thời khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định.*

## **II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế**

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, lĩnh vực nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng khá cao, chưa có giải pháp phát triển dịch vụ du lịch; các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, ứng dụng công nghệ sạch còn hạn chế; kinh tế vườn hiệu quả còn thấp; một số hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động cầm chừng, hiệu quả hiệu quả, chưa có nhiều sản phẩm OCOP có chất lượng và có tính cạnh tranh cao trên thị trường, phần lớn nông dân vẫn sản xuất theo tập quán truyền thống; quy mô các mô hình nhỏ lẻ, hiệu quả chưa rõ nét. Thu hút đầu tư chưa có tính đột phá, tiến độ triển khai các dự án thu hút đầu tư, dự án khu dân cư khai thác quỹ đất chậm.

- Giải quyết các tồn tại trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường của xã chưa đạt yêu cầu đề ra nhất là giải quyết các vấn đề tồn tại trước đây như: quản lý đất 5%, đất nông trường, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa... Tình trạng ô nhiễm môi trường trong khu dân cư, khai thác cát trái phép, lấn chiếm hành lang giao thông chưa có giải pháp xử lý triệt để. Kinh doanh buôn bán lấn chiếm lòng lề đường vẫn còn diễn ra. Quản lý phát huy hiệu quả hoạt động các chợ chưa tốt.

- Chậm lập thủ tục chuẩn bị đầu tư công trình trong kế hoạch đầu tư công; công tác quyết toán công trình hoàn thành ở một số đơn vị, địa phương trước khi sáp nhập chưa được tập trung, còn tồn đọng công trình chưa quyết toán kéo dài bàn giao cho chính quyền xã mới. Phối hợp với các đơn vị trực thuộc thành phố trong giải quyết vướng mắc liên quan chưa tốt như: công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng cơ bản trọng tâm, các dự án khu dân cư tái định cư và đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Xử lý tồn tại quyết toán các công trình xây dựng cơ bản được tăng cường nhưng chưa dứt điểm.

- Chưa phát huy tốt hiệu quả hoạt động của thiết chế văn hóa – thể thao, chưa thu hút được đông đảo Nhân dân tham gia; Chưa có giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng danh hiệu văn hóa; Chất lượng công tác thông tin tuyên truyền chưa phong phú, nội dung tuyên truyền một số thời điểm chưa sâu, chưa tạo được sức lan tỏa mạnh. Tiến độ thực hiện mộ ngoài nghĩa trang liệt sĩ còn chậm; công tác quản lý, phát huy giá trị di tích còn khó khăn. Giải pháp nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới còn lúng túng, nhất là môi trường, cảnh quang.

- Cải cách hành chính, chuyển đổi số, phân loại, số hóa hồ sơ đã được triển khai nhưng tiến độ chưa đồng đều. Các tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động chưa

hiệu quả. Việc bàn giao tài chính, tài sản, hồ sơ hành chính chậm so với kế hoạch, phát sinh nội dung sau bàn giao.

- Tổ chức nhiều đợt ra quân trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trên địa bàn nhưng vẫn chưa giải quyết dứt điểm tình trạng khai thác tài nguyên trái phép, lấn chiếm hành lang giao thông, còn tồn tại các tệ nạn như ma túy, cờ bạc, trộm cắp,...

- Hoạt động của bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính đôi lúc chưa đồng bộ. Tham mưu triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cấp ủy còn chậm.

- Công tác giải quyết đơn thư của công dân được tập trung chỉ đạo và thực hiện cơ bản đảm bảo yêu cầu. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp giải quyết còn chậm, chưa đảm bảo thời gian quy định, đặc biệt các đơn thư liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước đây liên quan đến Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Đà Nẵng- Chi nhánh khu vực 10 nên khó khăn trong công tác phối hợp giải quyết. Công tác giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri một số trường hợp còn chậm chủ yếu liên quan đến nguồn lực đầu tư.

## **2. Nguyên nhân**

### ***a) Nguyên nhân khách quan***

Tình hình thời tiết, thiên tai và dịch bệnh phát sinh, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã tác động nặng nề đến phát triển kinh tế, đời sống Nhân dân và hoạt động của hệ thống chính trị trong giai đoạn đầu thực hiện kế hoạch kinh tế xã hội 5 năm. Một số tồn tại phức tạp, vướng mắc, kéo dài nhiều năm do sự thay đổi của chính sách. Công tác bàn giao các nhiệm vụ, hồ sơ pháp lý liên quan còn bỏ sót, chưa đảm bảo nên khó khăn trong việc tiếp nhận, giải quyết.

Giai đoạn đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nên các cơ chế, chính sách, hướng dẫn của cấp trên nhiều, còn chồng chéo, chưa rõ ràng. Bộ máy hành chính sau sáp nhập vẫn đang trong quá trình kiện toàn, sắp xếp; Khối lượng công việc thuộc thẩm quyền UBND xã giải quyết quá nhiều trong khi chất lượng và năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã không đồng đều, một số còn lúng túng khi chuyển sang mô hình mới, nhiệm vụ mới, khó khăn khi tiếp cận công nghệ mới trong việc cập nhật và sử dụng các phần mềm mới, ảnh hưởng đến tốc độ xử lý công việc.

### ***b) Nguyên nhân chủ quan***

Công tác chỉ đạo, điều hành tuy quyết liệt, tập trung, quyết tâm cao nhưng vẫn còn một số nhiệm vụ chưa hiệu quả, chuyển biến chậm; việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ sau chỉ đạo đôi lúc chưa thường xuyên. Sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị đôi lúc chưa chặt chẽ, thiếu tính kịp thời.

Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng lực xử lý, tính chủ động trong tham mưu giải quyết công việc chưa cao.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác tuần, tháng, quý có mặt chưa toàn diện, thiếu trọng tâm, trọng điểm; hiệu quả, tiến độ giải quyết công việc còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

### III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH 5 NĂM 2026-2030

#### 1. Mục tiêu của Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2026-2030

##### a) Mục tiêu tổng quát

Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, gắn với đầu tư xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế – xã hội. Ưu tiên phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu hoàn thành mục tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới vào năm 2030. Tiếp tục nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp, phòng, chống dịch bệnh, chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

##### b) Các chỉ tiêu chủ yếu

###### (1) Chỉ tiêu về kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân 11%/năm.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng 10%/năm trở lên
- Xã đạt các tiêu chí của đô thị loại V và một số tiêu chí của đô thị loại IV.
- Xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí giai đoạn 2026-2030

###### (2) Chỉ tiêu xã hội

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tăng 10%/năm trở lên. Phấn đấu đến cuối năm 2030 đạt trên 95 triệu đồng/người/năm.

- Không còn hộ nghèo đa chiều (trừ hộ nghèo bảo trợ xã hội). Hộ cận nghèo còn dưới 0,5%.

- Duy trì 100% trường đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm; phấn đấu thêm 03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2<sup>20</sup>.

- Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Bảo hiểm xã hội toàn dân đạt tỷ lệ trên 40%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 86,5%, trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 45,6%.

- Phấn đấu 100% hộ gia đình, 100% thôn và trên 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

---

<sup>20</sup> Tiểu học Kim Đồng; Trung học cơ sở Nguyễn Hiền; Trung học cơ sở Phan Tây Hồ.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức xã có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị phù hợp với vị trí việc làm.

- Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; 100% thôn vững mạnh toàn diện về quốc phòng, an ninh.

### *(3) Chỉ tiêu môi trường*

- Tỷ lệ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn đạt 100%.

- 100% hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh;

## **IV. CÁC ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2026-2030**

### **1. Về phát triển kinh tế**

Thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại – dịch vụ; tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch phát triển, ưu tiên các dự án trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, bảo đảm kết nối liên hoàn trong nội bộ xã và liên kết với các địa phương lân cận. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ưu tiên trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư; Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã được chấp thuận đầu tư tại các cụm công nghiệp; Tiếp tục thu hút, lấp đầy dự án tại cụm công nghiệp Chợ Lò, Tam Đàn; tiếp tục kiến nghị Thành phố hoàn thiện hạ tầng cụm công nghiệp Đồi 30; thiện hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy tại các cụm công nghiệp, kêu gọi xúc tiến kêu gọi đầu tư Cụm công nghiệp Hòa Bình, cụm Công nghiệp Phú Xuân. Tập trung rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí đô thị, xây dựng Đề án phát triển đô thị, bố trí nguồn lực triển khai đạt chuẩn đô thị loại V và một số tiêu chí đô thị loại IV.

Quản lý, sắp xếp hiệu quả hoạt động các chợ trên địa bàn, trong đó tập trung đưa vào vận hành Chợ Chiên Đàn, đầu tư nâng cấp, sửa chữa, thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy chợ Phú Thịnh, Khánh Thọ và rà soát các chợ tạm để có giải pháp quản lý phù hợp. Tập trung thu hút, phát triển thương mại - dịch vụ tại các khu vực có điều kiện thuận lợi, đầu mối giao thông nối các khu động lực dọc quốc lộ 1A, quốc lộ 40B, các tuyến ĐT, ĐH trên địa bàn, khu trung tâm xã, các khu vực trọng điểm trên địa bàn xã. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá sản phẩm địa phương; tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ năng số, bán hàng trực tuyến; hỗ trợ đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, triển khai thanh toán không dùng tiền mặt và mã QR phục vụ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh; từng bước hình thành không gian sinh hoạt, làm việc chung cho cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn.

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng khoa học – công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu. Rà soát, triển khai quy hoạch các vùng sản xuất chuyên canh; phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, chủ động, an toàn, ổn định; phát triển các

cánh đồng sản xuất lúa hàng hóa, rau, dưa, ớt... gắn với phát triển kinh tế trang trại, nông nghiệp xanh, nâng cao giá trị gia tăng và thu nhập cho người dân. Nghiên cứu, học tập và nhân rộng các mô hình kinh tế hiệu quả trong trồng trọt, chăn nuôi; phát động phong trào cải tạo vườn tạp; Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã. Khuyến khích các doanh nghiệp liên doanh, liên kết thực hiện bao tiêu sản phẩm, tạo đầu ra cho sản phẩm để hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giá trị cao; rà soát, duy trì và phát triển mới các sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh xây dựng cảnh quan môi trường sáng – xanh – sạch – đẹp. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Tập trung rà soát, đầu tư nâng cấp, nạo vét các công trình thủy lợi để tăng khả năng tưới tiêu phục vụ sản xuất; tổ chức quản lý khai thác tốt các công trình thủy lợi. Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp đảm bảo lịch thời vụ, cơ cấu giống hợp lý; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm gắn với bảo vệ môi trường; tăng cường phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; chủ động xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

## **2. Xây dựng nông thôn mới**

Tập trung rà soát, xây dựng Đề án xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2026–2030 (theo bộ tiêu chí mới); xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững theo lộ trình đề ra. Đồng thời khảo sát, có giải pháp duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và thôn nông thôn mới kiểu mẫu, nhất là các tiêu chí về hạ tầng, môi trường, cơ sở vật chất văn hóa, phát triển sản xuất, an ninh trật tự xã hội, hộ nghèo...Làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong tham gia xây dựng nông thôn mới, nhất là trong việc giải phóng mặt bằng triển khai các dự án, dọn vệ sinh môi trường nông thôn, cải tạo vườn tạp gắn với chỉnh trang vườn nhà xanh-sạch-đẹp.

## **3. Công tác quy hoạch, xây dựng cơ bản, tài nguyên – môi trường**

Triển khai rà soát, lập và hoàn thành quy hoạch chung xã giai đoạn 2025–2030, định hướng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2040; bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy hoạch cấp trên và phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của địa phương. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026 – 2030; Hoàn thành xây dựng dự án cơ sở dữ liệu về đất đai; Đẩy mạnh số hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng đất đúng mục đích; tổ chức cắm mốc quản lý quy hoạch đối với quỹ đất công, phân vạch quản lý vỉa hè khu vực trung tâm xã và các tuyến đường chính...Có kế hoạch, giải pháp giải quyết dứt điểm các tồn tại kéo dài trên địa bàn xã như công tác chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa; quản lý đất công ích, đất nông trường, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư...Tiếp tục kiến nghị thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn, nhất là các dự án khu dân cư khai thác quỹ đất đang thực hiện dở dang. Quan tâm kêu gọi đầu tư các dự án khu dân

cur mới, phát triển theo hướng đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hài hòa cảnh quan và nâng cao chất lượng sống cho người dân.

Rà soát, xây dựng và tranh thủ huy động hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện đề án kết cấu hạ tầng trên địa bàn; trong đó tập trung nguồn lực để mở rộng, nâng cấp các tuyến giao thông để tạo sự kết nối, lưu thông phục vụ nhu cầu đi lại và phát triển sản xuất của nhân dân. Đồng thời đầu tư hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp (hệ thống kênh mương thủy lợi, đập tưới, giao thông nội đồng...), hệ thống điện, trường học, y tế, văn hóa, công trình di tích, ghi danh và đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế – xã hội ... Triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030; Kiến nghị Thành phố đầu tư nâng cấp tuyến đường Opic, đường ĐT615 (đoạn từ cụm CN Tam Đàn đến quốc lộ 1A), nâng cấp mở rộng di tích Khu kháng chiến Hạ Lào, quốc lộ 40B (đoạn qua xã Tam Thái), nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A... Chủ động thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đề ra; Tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác đầu tư xây dựng; tập trung hoàn thành các công trình chuyển tiếp, quyết toán các dự án hoàn thành và giải ngân đảm bảo thời gian quy định.

Tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, nhất là dự án đường sắt tốc độ cao trục Bắc – Nam, Quốc lộ 1A, quốc lộ 40B, ĐH 12...; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản; kiểm tra, xử lý dứt điểm tình trạng khai thác khoáng sản trái phép; thực hiện hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; kiểm soát ô nhiễm môi trường; tăng cường tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân sử dụng các sản phẩm công nghệ mới thân thiện với môi trường; giảm rác thải, nhất là rác thải nhựa, rác thải nguy hại.

#### **4. Kế hoạch - Tài chính**

Rà soát, quản lý tốt các nguồn thu, cơ cấu chi ngân sách hợp lý theo hướng nâng tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với sắp xếp, đổi mới khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản biên chế, thực hiện cải cách tiền lương..., thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hằng năm 10%.

Tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch thu – chi ngân sách nhà nước hằng năm; tăng cường quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật và phù hợp với tiến độ thu ngân sách. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, nhất là các công trình công cộng và trụ sở dôi dư sau sắp xếp. Triển khai phương án quản lý, khai thác đất 5%, đất nông trường, đất công; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn lực tài chính từ đất đai, tập trung vốn cho các dự án trọng điểm, thiết yếu. Phối hợp triển khai thực hiện các dự án khu dân cư khai thác quỹ đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp có điều kiện để tạo nguồn thu từ đất.

#### **5. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội**

Tiếp tục phát huy giá trị văn hóa và con người; phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng; bảo tồn và phát huy giá trị các lễ hội truyền thống; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa – thể thao; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Huy động mọi nguồn lực xã hội cùng với ngân sách nhà nước để chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng xã hội. Rà soát, tiếp nhận và giải quyết kịp thời hồ sơ chính sách người có công cách mạng. Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân và toàn xã hội thực hiện các phong trào đền ơn đáp nghĩa, phát huy truyền thống đạo lý uống nước nhớ nguồn, tích cực tu bổ, tôn tạo mộ liệt sỹ, nghĩa trang liệt sỹ, các công trình ghi danh liệt sỹ. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo (trừ hộ nghèo đa chiều không có khả năng lao động, mắc bệnh hiểm nghèo không có khả năng thoát nghèo); giảm hộ cận nghèo còn dưới 0,5%. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan tổ chức đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Tất cả người dân đều được sống trong môi trường an toàn, không ai bị bỏ lại phía sau.

Thực hiện có hiệu quả chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. Ưu tiên nguồn lực hoàn thiện hệ thống trường lớp, trang thiết bị dạy và học theo quy định gắn với sắp xếp lại trường, lớp học và việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu dạy trong tình hình mới. Huy động trên 70% trẻ em dưới 3 tuổi đến nhà trẻ; 100% trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được chăm sóc tại các cơ sở giáo dục mầm non. 100% trường mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở được kiểm tra công nhận lại trường chuẩn quốc gia sau 5 năm; phấn đấu thêm 03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Giữ vững và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2. Đẩy mạnh việc dạy bơi, chống đuối nước cho học sinh, phấn đấu đến cuối năm 2030 có trên 60% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, văn hóa lịch sử, lối sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, phấn đấu xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2. Đẩy mạnh công tác định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá giáo dục; chú trọng công tác khuyến học và xây dựng xã hội học tập. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng mở cơ sở giáo dục dân lập, tự thực chất lượng cao.

Thực hiện củng cố, kiện toàn và quản lý đối với các Trạm y tế xã sau tiếp nhận. Thực hiện có chất lượng công tác khám chữa bệnh cho Nhân dân. Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về y tế, dân số, gia đình và trẻ em. Duy trì và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ y tế thôn; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; làm tốt công tác tuyên truyền vận động người dân tham

gia bảo hiểm y tế đạt 100%, bảo hiểm xã hội toàn dân đạt trên 40%; nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử và tiếp cận dịch vụ y tế thuận lợi.

## **6. Công tác quốc phòng quân sự địa phương, an ninh, nội vụ, nội chính, đối ngoại, tôn giáo, cải cách hành chính, chuyển đổi số**

### *a) Công tác quốc phòng, an ninh, nội vụ, nội chính, đối ngoại, dân tộc*

Đảm bảo kết hợp hài hòa các mục tiêu phát triển kinh tế với giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện nghiêm công tác sẵn sàng chiến đấu; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao, tội phạm trên không gian mạng; chủ động phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; Thực hiện tốt đề án 06 của Chính phủ gắn với nâng cao hiệu quả công tác quản lý địa bàn, cư trú, hoạt động của người nước ngoài. Củng cố lực lượng dân quân vững mạnh; hoàn thành chỉ tiêu giao quân hằng năm.

Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 theo quy định. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách. Rà soát, sắp xếp thôn đảm bảo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao đạo đức công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân. Nâng cao năng lực thực thi công vụ, kỹ năng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Tạo môi trường làm việc thuận lợi, khuyến khích đổi mới sáng tạo; phát động và thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, cải cách hành chính và chuyển đổi số; khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Rà soát, thực hiện đảm bảo nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, ủy quyền.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, hòa giải cơ sở, quy chế dân chủ cơ sở; giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn thư của công dân, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người, phức tạp. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình hoạt động của các tổ chức tôn giáo để hướng dẫn, quản lý tốt các hoạt động theo quy định của pháp luật; chủ động nắm chắc tình hình tôn giáo, không để phát sinh “điểm nóng” về tôn giáo; tổ chức đối thoại, gặp mặt định kỳ giữa chính quyền và tôn giáo nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, phản ánh, kiến nghị, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận trong đồng bào có đạo. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác dân vận chính quyền, nhất là tổ chức tốt hoạt động đối thoại người đứng đầu chính quyền với Nhân dân; thực hiện tốt quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tư pháp, nâng cao chất

lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền pháp luật trên một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm. Khắc phục dứt điểm tồn tại liên quan kết luận Thanh tra. Duy trì và đảm bảo các hoạt động quan hệ hợp tác bền vững với huyện Thà tềng, tỉnh SeKoong, nước CHDCND Lào (khi được cấp trên giao); triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch hoạt động với xã kết nghĩa xã Trà Liên; cụ thể hóa các nội dung chương trình ký kết với các xã Tây Hồ, Phú Ninh.

*b) Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số*

Triển khai đồng bộ cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số. Phát triển hạ tầng số đồng bộ, bảo đảm liên thông dữ liệu, an toàn thông tin; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhanh chóng, minh bạch. Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, làm tốt công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các phòng ban chuyên môn; từng bước đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị tại Trung tâm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong thực hiện thủ tục hành chính; khuyến khích người dân, cán bộ sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 (VNeID) và nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công trực tuyến; thực hiện nghiêm quy trình giải quyết hồ sơ, nhất là việc tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính để phục vụ người dân nhanh chóng, hiện đại hơn.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức xã có kỹ năng số, am hiểu về công nghệ và chuyển đổi số; đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, Nhân dân thông qua phong trào “Bình dân học vụ số”; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng. Khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, duy trì wifi tại các nhà văn hóa thôn và các điểm công cộng. Thực hiện số hóa toàn bộ dữ liệu, tạo lập cơ sở dữ liệu dùng chung của xã. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong quản lý điều hành; trao đổi thông tin, gửi, nhận văn bản qua hệ thống, từng bước áp dụng phòng họp không giấy tờ.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh giai đoạn 2021- 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh giai đoạn 2026-2030, UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã./.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, đơn vị;
- Các trường học, Trạm Y tế;
- Các thôn trên địa bàn xã.
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Ninh**

